

Số: 746/QĐ-ĐHSPNTTW-ĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận và xếp hạng tốt nghiệp ĐHSP Âm nhạc, ĐHSP Mỹ thuật
hệ chính quy Khóa 4 (2009- 2013) tại trường ĐHSP Nghệ thuật TW

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 06 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và Quản lý của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương ban hành theo Quyết định số 913/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 26/10/2011 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPNTTW;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy và kèm theo quyết định số 25/2006/QĐ/ BGD&ĐT ngày 26/6/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Căn cứ Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy, kèm theo quyết định số 312/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 12/4/2010 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;

Căn cứ Biên bản họp xét tốt nghiệp ĐHSP Âm nhạc, ĐHSP Mỹ thuật hệ chính quy Khóa 4(2009-2013) tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW ngày 25/6/2013;

Căn cứ Kế hoạch năm học và đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận cho 411 sinh viên ĐHSP Âm nhạc, ĐHSP Mỹ thuật hệ chính quy Khóa 4 (2009-2013) tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW có tên sau đủ điều kiện tốt nghiệp, trong đó:

- Lớp ĐHSP Âm nhạc K1 (2006-2010): 03 sinh viên
- Lớp ĐHSP Âm nhạc K2 (2007-2011): 01 sinh viên
- Lớp ĐHSP Âm nhạc K3 (2008-2012): 03 sinh viên
- Lớp ĐHSP Âm nhạc K4 (2009-2013): 205 sinh viên
- Lớp ĐHSP Mỹ thuật K2 (2007-2011): 01 sinh viên
- Lớp ĐHSP Mỹ thuật K3 (2008-2012): 01 sinh viên
- Lớp ĐHSP Mỹ thuật K4 (2009-2013): 197 sinh viên

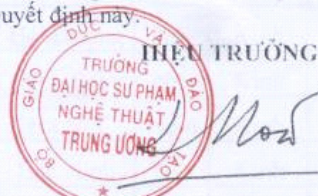
(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị hữu quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (Vụ GDDH);
- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.ĐT



PGS. TSKH. Phạm Lê Hòa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHSP ÂM NHẠC, MỸ THUẬT
KHOÁ ĐÀO TẠO K4 (2009- 2013) HỆ CHÍNH QUY TẠI TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW
ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

*Kèm theo Quyết định số 746 /QĐ-ĐHSPNTTW-ĐT ngày 25 tháng 6 năm 2013
của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Nghệ thuật TW*

I. ĐHSP ÂM NHẠC

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Xếp loại tốt nghiệp
1	Phạm Văn Chung	29/03/1988	K1	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
2	Mai Thị Đoài	15/07/1986	K1	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Trung bình khá
3	Mai Văn Hậu	06/02/1987	K1	Nam Định	Nam	Kinh	Trung bình khá
4	Bùi Văn Trung	16/10/1988	K2	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Trung bình khá
5	An Huyền Phương	08/04/1990	K3B	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Trung bình khá
6	Lưu Mạnh Thắng	25/11/1988	K3B	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
7	Hà Khánh Tiếp	18/09/1987	K3C	Hòa Bình	Nam	Thái	Trung bình khá
8	Trần Thị Ánh	21/02/1990	K4A	Nam Định	Nữ	Kinh	Giỏi
9	Nguyễn Thị An	12/06/1991	K4A	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Giỏi
10	Trần Kim Bá	03/07/1989	K4A	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
11	Nguyễn Văn Công	28/07/1989	K4A	Phủ Thọ	Nam	Kinh	Khá
12	Nguyễn Thị Cương	19/04/1991	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
13	Phí Thị Dung	05/06/1990	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
14	Nguyễn Văn Đệ	23/05/1989	K4A	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
15	Đặng Ngọc Hân	04/04/1986	K4A	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
16	Hồ Thị Hương	10/06/1990	K4A	Nghệ An	Nữ	Kinh	Giỏi
17	Phùng Thị Hương	10/01/1991	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
18	Nguyễn Thị Hương	10/01/1988	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
19	Nguyễn Thị Hải	20/01/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
20	Đoàn Thị Hới	02/10/1986	K4A	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
21	Lương Thị Hằng	13/05/1991	K4A	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
22	Vũ Mạnh Hùng	15/01/1988	K4A	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
23	Dương Thị Hương Hiệp	17/10/1991	K4A	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
24	Lưu Quang Hoà	01/05/1990	K4A	Hung Yên	Nam	Kinh	Trung bình khá

25	Trung Quỳnh	Hoa	16/09/1991	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
26	Trịnh Văn	Huân	20/08/1990	K4A	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
27	Bùi Thanh	Huyền	10/12/1990	K4A	Hà Nam	Nữ	Kinh	Giỏi
28	Phạm Công	Khôi	06/05/1990	K4A	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
29	Trần Ngọc	Lâm	08/04/1990	K4A	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Khá
30	Nguyễn Thạch	Lam	01/11/1991	K4A	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
31	Nguyễn Thuý	Lan	25/09/1991	K4A	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Khá
32	Trần Thị Mỹ	Linh	16/07/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Trung bình khá
33	Nông Thị Thuý	Linh	28/12/1990	K4A	Cao Bằng	Nữ	Nùng	Khá
34	Đỗ Thị	Loan	19/03/1989	K4A	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
35	Bạch Thanh	Long	27/06/1989	K4A	Hà Tây	Nam	Mường	Khá
36	Trần Thị	Luận	08/08/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
37	Võ Thị	Mai	02/11/1991	K4A	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
38	Nguyễn Thị	Mai	01/04/1987	K4A	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
39	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	17/09/1991	K4A	Yên Bái	Nữ	Kinh	Giỏi
40	Lê Chí	Nguyễn	24/01/1990	K4A	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
41	Đặng Hồng	Nhung	31/05/1990	K4A	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Khá
42	Hạ Thị Mai	Phương	12/02/1991	K4A	Sơn Tây	Nữ	Kinh	Khá
43	Vi Hồng	Quân	28/04/1990	K4A	Phú Thọ	Nam	Kinh	Khá
44	Kim Văn	Quyết	19/08/1990	K4A	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
45	Nguyễn Thị	Tâm	11/01/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
46	Lù A	Tàu	23/05/1987	K4A	Lào Cai	Nam	H' Mông	Khá
47	Lê Văn	Tường	01/02/1989	K4A	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
48	Phạm Văn	Thành	09/06/1989	K4A	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
49	Nguyễn Thị	Thắm	08/08/1988	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
50	Hoàng Thị	Thu	10/03/1989	K4A	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Trung bình khá
51	Nguyễn Quang	Thủy	24/05/1986	K4A	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
52	Đinh Phương	Thuý	11/09/1991	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
53	Nguyễn Thị	Thuý	22/05/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
54	Trần Văn	Tiến	13/08/1987	K4A	Hà Nam	Nam	Kinh	Trung bình khá

55	Nguyễn Thị Thu	Trang	08/10/1988	K4A	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
56	Nguyễn Thị Huyền	Trang	26/02/1991	K4A	Hung Yên	Nữ	Kinh	Khá
57	Nguyễn Trọng	Trường	09/12/1991	K4A	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
58	Chen Quang	Trinh	20/09/1990	K4A	Nghệ An	Nam	Kinh	Khá
59	Bùi Anh	Tuấn	28/09/1990	K4A	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Trung bình khá
60	Phạm Đình	Tuấn	26/05/1988	K4A	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Giỏi
61	Nguyễn Tài	Tuệ	30/10/1990	K4A	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Khá
62	Nguyễn Văn	Yên	07/07/1990	K4A	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
63	Nguyễn Tài Hoàng	Anh	01/08/1989	K4B	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	Giỏi
64	Dương Thị Phương	Anh	25/06/1990	K4B	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
65	Chu Huy	Bằng	17/09/1989	K4B	Hà Tây	Nam	Kinh	Trung bình khá
66	Bùi Văn	Ba	05/07/1990	K4B	Hòa Bình	Nam	Mường	Trung bình khá
67	Nguyễn Văn	Cương	20/08/1988	K4B	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Khá
68	Nguyễn Mạnh	Cường	19/10/1991	K4B	Phủ Thọ	Nam	Kinh	Khá
69	Ngô Văn	Chuyển	02/03/1989	K4B	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Khá
70	Nguyễn Thị	Dung	18/03/1987	K4B	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
71	Nguyễn Hồng	Diệp	05/03/1991	K4B	Hòa Bình	Nam	Mường	Khá
72	Nguyễn Thị	Hằng	01/02/1991	K4B	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Khá
73	Trần Thị Thu	Hương	07/06/1991	K4B	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
74	Hoàng Thị	Hải	15/06/1990	K4B	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
75	Vũ Thị	Hào	19/07/1984	K4B	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
76	Trần Minh	Hường	24/12/1987	K4B	Phủ Thọ	Nam	Kinh	Khá
77	Trịnh Thị	Hiền	07/03/1989	K4B	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Kha
78	Trần Quỳnh	Hoa	21/05/1991	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
79	Trịnh Thị	Huyền	15/06/1990	K4B	Nam Định	Nữ	Kinh	Giỏi
80	Phạm Thị	Kim	17/02/1979	K4B	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
81	Nguyễn Thị Thuý	Linh	30/09/1990	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
82	Nguyễn Thanh	Loan	24/01/1991	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
83	Nguyễn Thị	Long	06/03/1986	K4B	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
84	Trần Thị Quỳnh	Ly	17/11/1990	K4B	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Khá

85	Nguyễn Yến	Mao	02/08/1982	K4B	Phú Thọ	Nam	Kinh	Khá
86	Lê Thị	Ngọc	04/05/1990	K4B	Nghệ An	Nữ	Kinh	Trung bình khá
87	Lương Thị	Nhung	21/02/1989	K4B	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
88	Nguyễn Thị Kim	Oanh	16/04/1990	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
89	Trần Duy Thị	Quý	30/12/1990	K4B	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
90	Lê Văn	Sông	29/03/1986	K4B	Hải Dương	Nam	Kinh	Trung bình khá
91	Đào Văn	Sơn	19/05/1989	K4B	Phú Thọ	Nam	Kinh	Khá
92	Trần Thanh	Sơn	17/09/1984	K4B	Yên Bái	Nam	Kinh	Trung bình khá
93	Lê Văn	Thượng	04/08/1990	K4B	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
94	Trần Đức	Thành	22/08/1991	K4B	Hà Nam	Nam	Kinh	Trung bình khá
95	Nguyễn Đức	Thảo	05/10/1989	K4B	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Trung bình khá
96	Nguyễn Thị	Thắm	05/04/1990	K4B	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
97	Nguyễn Thị Phương	Thanh	12/10/1991	K4B	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
98	Nguyễn Thị Đức	Thoa	24/03/1989	K4B	Quảng Trị	Nữ	Kinh	Khá
99	Trương Văn	Thức	25/07/1990	K4B	Thái Bình	Nam	Kinh	Giỏi
100	Lưu Danh	Thu	17/10/1990	K4B	Hung Yên	Nam	Kinh	Trung bình khá
101	Nguyễn Thị	Thúy	26/06/1990	K4B	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
102	Trần Ngọc	Tú	09/09/1991	K4B	Phú Thọ	Nam	Kinh	Giỏi
103	Trịnh Thị	Trâm	23/09/1991	K4B	Hà Tây	Nữ	Kinh	Trung bình khá
104	Lê Thị	Trang	17/12/1990	K4B	Hung Yên	Nữ	Kinh	Giỏi
105	Nguyễn Thị Thu	Trang	16/07/1989	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Trung bình khá
106	Nguyễn Kim	Tuấn	11/07/1986	K4B	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
107	Vi Văn	Tuấn	04/10/1989	K4B	Nghệ An	Nam	Thanh	Trung bình khá
108	Nguyễn Thị Hồng	Vân	04/02/1990	K4B	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
109	Lý Y	Xia	20/08/1986	K4B	Nghệ An	Nữ	H' Mông	Trung bình khá
110	Nguyễn Thị Hải	Yến	24/10/1991	K4B	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
111	Trịnh Thị Thu	Thương	14/12/1990	K4B	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Trung bình khá
112	Đinh Văn	Bình	05/04/1989	K4C	Yên Bái	Nam	Kinh	Khá
113	Phạm Quang	Chứ	15/12/1990	K4C	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
114	Bùi Thị	Chung	20/07/1990	K4C	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá

115	Nguyễn Thị Dung	21/03/1990	K4C	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Giỏi
116	Trần Quang Dũng	10/01/1990	K4C	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
117	Nguyễn Thị Cẩm Đoan	29/12/1990	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
118	Nguyễn Minh Đức	13/12/1989	K4C	Nam Định	Nam	Kinh	Giỏi
119	Nguyễn Thị Thu Hương	02/01/1992	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Trung bình khá
120	Vũ Văn Hải	20/06/1989	K4C	Vĩnh Phú	Nam	Kinh	Trung bình khá
121	Phạm Thuý Hậu	18/05/1989	K4C	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Khá
122	Tạ Thị Thu Hiền	04/01/1991	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
123	Nguyễn Văn Hưng	27/02/1990	K4C	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
124	Nguyễn Thị Hoài	04/04/1991	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
125	Phạm Huy Hoàng	08/12/1990	K4C	Thái Bình	Nam	Kinh	Khá
126	Cao Văn Huy	16/07/1989	K4C	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
127	Cù Thị Khánh	25/12/1988	K4C	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
128	Hoàng Thị Liên	12/08/1990	K4C	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
129	Đinh Văn Lượng	22/03/1983	K4C	Ninh Bình	Nam	Kinh	Trung bình khá
130	Tạ Thuý Linh	23/09/1991	K4C	Thái Bình	Nữ	Kinh	Khá
131	Nguyễn Thị Loan	04/02/1990	K4C	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
132	Bùi Văn Mạnh	06/12/1989	K4C	Hòa Bình	Nam	Mường	Trung bình khá
133	Hoàng Thị Ngọc My	24/12/1988	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Trung bình khá
134	Nguyễn Thị Nga	12/10/1990	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
135	Phan Thị Nga	25/04/1990	K4C	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
136	Phan Ánh Ngọc	05/04/1991	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Trung bình khá
137	Nguyễn Văn Phương	08/06/1989	K4C	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
138	Phạm Văn Phi	05/05/1988	K4C	Thanh Hóa	Nam	Mường	Trung bình khá
139	Nguyễn Viết Phi	19/09/1990	K4C	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khá
140	Nguyễn Văn Quang	24/04/1989	K4C	Sơn La	Nam	Kinh	Giỏi
141	Nguyễn Thị Thanh Tâm	04/09/1991	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
142	Phạm Thị Tâm	06/04/1991	K4C	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
143	Nguyễn Thu Thảo	17/08/1991	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
144	Hoàng Mạnh Thường	11/08/1991	K4C	Hưng Yên	Nam	Kinh	Trung bình khá

145	Hoàng Lệ	Thủy	18/05/1991	K4C	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Giỏi
146	Nguyễn Thị	Thủy	03/11/1991	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
147	Vũ Thị	Tiên	20/06/1990	K4C	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Giỏi
148	Lục Quỳnh	Trang	11/12/1988	K4C	Cao Bằng	Nữ	Nùng	Khá
149	Phạm Cẩm	Trinh	17/05/1991	K4C	Sơn La	Nữ	Kinh	Trung bình khá
150	Đoàn Văn	Tuấn	21/09/1990	K4C	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
151	Nguyễn Anh	Tuấn	07/07/1991	K4C	Lào Cai	Nam	Kinh	Khá
152	Cao Thị	Tích	30/01/1986	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
153	Vương Thị	Vân	08/12/1989	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
154	Đoàn Văn	Viết	28/12/1990	K4C	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
155	Nguyễn Thị	Yến	21/04/1991	K4C	Thái Bình	Nữ	Kinh	Khá
156	Ba Hoài	Thu	25/01/1987	K4C	Hòa Bình	Nữ	Nùng	Trung bình khá
157	Trần Thị	Thủy	06/07/1990	K4C	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
158	Trần Thị Vân	Anh	19/08/1987	K4D	Thái Nguyên	Nữ	Tày	Khá
159	Hà Minh	Cách	24/09/1987	K4D	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
160	Phạm Đình	Canh	22/10/1990	K4D	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
161	Lê Hồng	Châu	15/10/1990	K4D	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
162	Quan Văn	Chung	12/01/1988	K4D	Tuyên Quang	Nam	Tày	Khá
163	Hoàng Tiến	Dũng	06/10/1991	K4D	Hung Yên	Nam	Kinh	Trung bình khá
164	Nguyễn Thị	Dung	11/10/1991	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
165	Phạm Ngọc	Duy	24/04/1991	K4D	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khá
166	Vũ Văn	Động	30/11/1991	K4D	Thái Bình	Nam	Kinh	Trung bình khá
167	Nguyễn Minh	Đức	19/05/1989	K4D	Hòa Bình	Nam	Kinh	Khá
168	Nguyễn Thị Thu	Hương	01/04/1991	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
169	Trần Thị Thanh	Hương	01/10/1990	K4D	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Giỏi
170	Trần Thị	Hương	14/05/1990	K4D	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
171	Nguyễn Hồng	Hạnh	28/05/1989	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
172	Bùi Mạnh	Hùng	08/02/1986	K4D	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
173	Đinh Thị	Hiền	16/04/1991	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
174	Phạm Thị Thu	Hoài	10/02/1990	K4D	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá

175	Đinh Thị	Huế	01/10/1991	K4D	Cao Bằng	Nữ	Kinh	Giỏi
176	Đoàn Văn	Khánh	12/11/1990	K4D	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
177	Lê Minh	Khuê	01/01/1992	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Trung bình khá
178	Lê Thị	Lành	05/01/1985	K4D	Thanh Hóa	Nữ	Mường	Khá
179	Hoàng Thị Thái	Lê	12/01/1988	K4D	Sơn La	Nữ	Thái	Khá
180	Nguyễn Điệp	Linh	18/08/1990	K4D	Lạng Sơn	Nam	Kinh	Khá
181	Ngô Diệu	Linh	28/08/1988	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
182	Dương Đức	Lưu	18/09/1991	K4D	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
183	Nguyễn Thị Hương	Ly	19/01/1991	K4D	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
184	Nguyễn Thị	Ngân	21/12/1991	K4D	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
185	Vương Thanh	Nga	25/10/1987	K4D	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
186	Hoàng Thảo	Nhung	08/03/1991	K4D	Yên Bái	Nữ	Kinh	Giỏi
187	Phạm Thị Hồng	Nhung	09/03/1989	K4D	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
188	Nguyễn Thị Mai	Phương	25/10/1990	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
189	Đỗ Văn	Phong	01/02/1990	K4D	Yên Bái	Nam	Kinh	Khá
190	Hoàng Văn	Quang	13/10/1990	K4D	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Trung bình khá
191	Nguyễn Văn	Quỳnh	28/08/1988	K4D	Nam Định	Nam	Kinh	Trung bình khá
192	Trần Hoài	Sơn	20/02/1991	K4D	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
193	Đinh Tiến	Sỹ	20/10/1984	K4D	Thái Bình	Nam	Kinh	Khá
194	Trần Thị	Tâm	10/08/1988	K4D	Quảng Bình	Nữ	Kinh	Khá
195	Nguyễn Văn	Thơm	10/11/1989	K4D	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Trung bình khá
196	Quách Văn	Thành	11/12/1990	K4D	Lào Cai	Nam	Mường	Khá
197	Nguyễn Đức	Thắng	27/01/1989	K4D	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
198	Lê Thị Thu	Thủy	13/06/1991	K4D	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
199	Nguyễn Thu	Thủy	12/09/1990	K4D	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
200	Chu Thị	Thủy	01/05/1990	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
201	Nguyễn Thị	Thúy	24/02/1990	K4D	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
202	Trần Anh	Thơ	12/07/1988	K4D	Cao Bằng	Nữ	Kinh	Khá
203	Thân Đức	Tùng	20/10/1987	K4D	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
204	Nguyễn Trọng	Toàn	07/04/1988	K4D	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá

205	Lê Thị	Trang	18/04/1988	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
206	Trịnh Huyền	Trang	26/02/1989	K4D	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
207	Bùi Văn	Trường	30/06/1988	K4D	Thanh Hóa	Nam	Mường	Trung bình khá
208	Đào Mạnh	Tuân	06/08/1987	K4D	Hung Yên	Nam	Kinh	Khá
209	Nguyễn Tuấn	Vũ	15/11/1990	K4D	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
210	Nguyễn Văn	Vỹ	09/09/1985	K4D	Bắc Giang	Nam	Kinh	Giỏi
211	Đinh Thị	Yến	28/09/1989	K4D	Hà Nam	Nữ	Kinh	Giỏi
212	Phùng Thị	Nga	15/04/1990	K4D	Hải Dương	Nữ	Kinh	Trung bình khá

II. ĐHS P MỸ THUẬT

1	Nguyễn Thành	Long	04/10/1988	K2	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
2	Nguyễn Văn	Phú	01/04/1988	K3	Ninh Bình	Nam	Kinh	Trung bình khá
3	Vàng Thị	Chung	17/08/1991	K4A	Lào Cai	Nữ	Mông	Khá
4	Nguyễn Tiến	Duy	07/11/1983	K4A	Lào Cai	Nam	Kinh	Khá
5	Dương Xuân	Dũng	01/01/1988	K4A	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
6	Trần Ánh	Hiền	15/07/1988	K4A	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
7	Đặng Thị	Nguyệt	29/04/1989	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
8	Nguyễn Thị	Phương	12/10/1991	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
9	Đặng Thị	Tuyết	29/01/1991	K4A	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
10	Đoàn Thị Thanh	Huyền	10/10/1991	K4A	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Giỏi
11	Nguyễn Thị	Lan	20/11/1990	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
12	Đào Thị	Luyên	21/01/1990	K4A	Yên Bái	Nữ	Kinh	Giỏi
13	Nguyễn Thị	Nga	04/06/1991	K4A	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
14	Trương Văn	Thành	22/02/1985	K4A	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
15	Dương Thị Hoa	Cúc	03/12/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
16	Trần Quảng	Đại	20/07/1989	K4A	Sơn La	Nam	Kinh	Khá
17	Đỗ Thị Hồng	Liên	03/04/1991	K4A	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
18	Trần Thị Linh	Ly	22/06/1990	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
19	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	26/05/1991	K4A	Yên Bái	Nữ	Tây	Khá
20	Đỗ Thị	Nhung	08/05/1989	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
21	Nguyễn Văn	Thắng	18/12/1990	K4A	Lào Cai	Nam	Kinh	Khá

22	Kiều Thị	Thủy	18/06/1989	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
23	Vũ Thiên	Trang	22/03/1990	K4A	Hung Yên	Nữ	Kinh	Khá
24	Đỗ Thị	Vân	06/04/1991	K4A	Hung Yên	Nữ	Kinh	Khá
25	Nguyễn Thị	Anh	03/06/1990	K4A	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
26	Đỗ Thị	Dung	10/08/1990	K4A	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Khá
27	Đỗ Thị	Hoà	23/07/1991	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
28	Đỗ Thị Mai	Hương	29/01/1991	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
29	Đặng Thùy	Linh	05/10/1991	K4A	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
30	Bùi Văn	Mạnh	11/08/1989	K4A	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
31	Đinh Quang	Nghĩa	07/11/1990	K4A	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
32	Nguyễn Gia	Đoàn	12/12/1984	K4A	Nam Định	Nam	Kinh	Giỏi
33	Đinh Thị Thủy	Liễu	04/10/1991	K4A	Cao Bằng	Nữ	Tây	Khá
34	Nguyễn Thị Thủy	Ninh	16/05/1990	K4A	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
35	Trần Thị Lệ	Quyên	12/08/1988	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Giỏi
36	Lưu Thị Minh	Thu	15/11/1991	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
37	Trương Thu	Thủy	12/04/1991	K4A	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
38	Vũ Thị	Trang	01/04/1990	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
39	Nông Thành	Xoạn	17/09/1989	K4A	Yên Bái	Nam	Tây	Khá
40	Nguyễn Thế	Biển	15/11/1990	K4A	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
41	Nguyễn Thị	Hà	17/07/1991	K4A	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
42	Nguyễn Đức	Hiếu	11/09/1990	K4A	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
43	Nguyễn Thị Như	Ngọc	11/10/1991	K4A	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
44	Nguyễn Duy	Tài	14/06/1989	K4A	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Khá
45	Nguyễn Hoài	Thu	27/10/1991	K4A	Hà Nội	Nữ	Kinh	Trung bình khá
46	Phan Văn	Tuân	25/06/1987	K4A	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
47	Đinh Văn	Kiên	17/04/1988	K4A	Hòa Bình	Nam	Mường	Khá
48	Nguyễn Thị Hải	Yến	21/10/1990	K4A	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
49	Lê Thị Vân	Anh	27/12/1990	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
50	Trần Văn	Chức	08/08/1990	K4B	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
51	Vũ Văn	Dũng	08/09/1987	K4B	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá

52	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	17/10/1990	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
53	Đinh Thị Bích	Lưu	12/01/1989	K4B	Ninh Bình	Nữ	Mường	Khá
54	Lương Thuý	Nga	04/04/1990	K4B	Lạng Sơn	Nữ	Tây	Khá
55	Vi Lan	Phương	20/07/1991	K4B	Điện Biên	Nữ	Thái	Khá
56	Nguyễn Thanh	Thảo	10/03/1991	K4B	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khá
57	Quách Thị	Hiền	28/02/1990	K4B	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
58	Đàm Thị	Huyền	06/02/1990	K4B	Bắc Giang	Nữ	Nùng	Giỏi
59	Phạm Thị	Thuý	31/01/1990	K4B	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
60	Nguyễn Lan	Anh	03/09/1991	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
61	Ngọc Văn	Cường	27/12/1988	K4B	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
62	Hà Văn	Định	08/02/1989	K4B	Hoàng Liên Sơn	Nam	Thái	Khá
63	Trương Thị Mỹ	Hạnh	02/02/1990	K4B	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Giỏi
64	Đinh Thị Thanh	Hoa	24/01/1989	K4B	Phú Thọ	Nữ	Mường	Khá
65	Vàng Ly	Ly	08/07/1990	K4B	Sơn La	Nữ	H'Mông	Khá
66	Lê Thị	Liên	02/03/1991	K4B	Lào Cai	Nữ	Kinh	Khá
67	Đặng Thị	Nhung	18/08/1989	K4B	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
68	Đào Mạnh	Quang	29/09/1988	K4B	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
69	Đỗ Thị	Thêu	27/10/1991	K4B	Thái Bình	Nữ	Kinh	Khá
70	Vũ Xuân	Thuý	09/12/1990	K4B	Cao Bằng	Nam	Kinh	Khá
71	Đào Thị Huyền	Trang	13/08/1991	K4B	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
72	Dương Quang	Văn	19/07/1990	K4B	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
73	Mã Văn	Bài	15/03/1988	K4B	Bắc Giang	Nam	Cao Lan	Khá
74	Hoàng Thuý	Dung	28/09/1985	K4B	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
75	Phạm Thị Thuý	Giang	20/02/1990	K4B	Sơn La	Nữ	Kinh	Khá
76	Nguyễn Việt	Hà	27/04/1990	K4B	Nghệ An	Nữ	Kinh	Trung bình khá
77	Lê Tung	Hoành	04/04/1990	K4B	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
78	Nghiêm Thị	Hường	27/10/1990	K4B	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Khá
79	Dương Thị Thuý	Hằng	15/05/1990	K4B	Nghệ An	Nữ	Kinh	Khá
80	Khổng Thị Mai	Linh	03/09/1990	K4B	Sơn La	Nữ	Kinh	Giỏi
81	Nguyễn Minh	Ngọc	13/09/1990	K4B	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá

82	Đổng Văn	Mạnh	15/08/1987	K4B	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
83	Nguyễn Văn	Sáng	19/07/1990	K4B	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
84	Đinh Thị Thanh	Xuân	23/12/1990	K4B	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
85	Nguyễn Thị	Thu	03/10/1990	K4B	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
86	Trương Thị Vân	Anh	24/01/1990	K4B	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
87	Nguyễn Ngọc	Bích	09/12/1990	K4B	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Khá
88	Dương Thị	Duyên	20/10/1990	K4B	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
89	Nguyễn Thị	Hạnh	13/01/1991	K4B	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
90	Sái Văn	Hội	16/08/1983	K4B	Cao Bằng	Nam	Nùng	Trung bình khá
91	Vũ Văn	Kiên	26/02/1990	K4B	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
92	Tổng Thị	Mơ	30/12/1989	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
93	Phạm Thị Hồng	Ngọc	27/08/1991	K4B	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
94	Trần Thị	Phúc	07/01/1990	K4B	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
95	Ngô Thị Hải	Yến	20/05/1989	K4B	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
96	Trần Văn	Tuấn	15/05/1988	K4B	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
97	Lưu Quang	Tân	03/04/1989	K4B	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
98	Nông Thị	Thu	10/06/1990	K4B	Lạng Sơn	Nữ	Tây	Khá
99	Hoàng Văn	Công	14/03/1989	K4C	Sơn La	Nam	Kinh	Khá
100	Vũ Ngọc	Dương	12/11/1989	K4C	Yên Bái	Nam	Kinh	Trung bình khá
101	Vũ Văn	Hà	25/07/1991	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
102	Nguyễn Hồng	Hạnh	07/09/1990	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
103	Nguyễn Thị Thu	Hiền	10/02/1989	K4C	Thái Bình	Nữ	Kinh	Khá
104	Hoàng Bá	Hùng	02/08/1989	K4C	Hà Nội	Nam	Kinh	Trung bình khá
105	Lê Thị	Lập	25/04/1990	K4C	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Khá
106	Nguyễn Thị	Lùng	03/12/1990	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
107	Nguyễn Thị	Ngát	02/06/1989	K4C	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khá
108	Hoàng Thị Thu	Thảo	15/08/1991	K4C	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
109	Cao Phương	Thúy	09/12/1990	K4C	Hà Sơn Bình	Nữ	Kinh	Trung bình khá
110	Nguyễn Đức	Toàn	09/04/1989	K4C	Yên Bái	Nam	Kinh	Khá
111	Đàm Thị Ngọc	Vân	16/04/1991	K4C	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	Khá

112	Đặng Thị Ngọc	Anh	08/10/1991	K4C	Hung Yên	Nữ	Kinh	Khá
113	Hoàng Thị Ngọc	Diệp	01/08/1988	K4C	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
114	Bùi Văn	Đề	04/12/1990	K4C	Quảng Ninh	Nam	Tây	Khá
115	Thân Thị	Hằng	04/05/1990	K4C	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
116	Nguyễn Thị Thu	Hương	01/06/1991	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
117	Phùng Thị Hoài	Lý	17/05/1990	K4C	Thái Nguyên	Nữ	Tây	Khá
118	Vũ Thị	Ngân	02/02/1991	K4C	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
119	Nguyễn Văn	Hoan	20/01/1989	K4C	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
120	Lê Thị Hương	Liên	13/05/1989	K4C	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
121	Lại Thu	Hà	20/07/1989	K4C	Điện Biên	Nữ	Kinh	Khá
122	Nguyễn Hải	Quân	26/04/1990	K4C	Yên Bái	Nam	Kinh	Khá
123	Hà Thị	Trang	11/06/1991	K4C	Tuyên Quang	Nữ	Tây	Khá
124	Hoàng Thị	Thủy	11/10/1990	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
125	Nguyễn Thị	Vui	25/11/1990	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Trung bình khá
126	Đoàn Thị	Dung	12/05/1990	K4C	Thái Bình	Nữ	Kinh	Khá
127	Đỗ Thị	Hẹn	22/03/1990	K4C	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
128	Trương Thị	Hồng	28/09/1990	K4C	Bắc Giang	Nữ	Cao Lan	Khá
129	Vũ Thị	Hường	23/06/1990	K4C	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
130	Nguyễn Duy	Minh	09/07/1991	K4C	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
131	Cần Thị	Ngọc	18/04/1991	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
132	Phạm Thị	Oanh	05/01/1991	K4C	Lào Cai	Nữ	Tây	Khá
133	Nông Thị	Sáu	20/12/1989	K4C	Cao Bằng	Nữ	Tây	Khá
134	Đỗ Thị Thu	Thủy	27/12/1991	K4C	Hải Dương	Nữ	Kinh	Giỏi
135	Bùi Thị Thu	Trang	14/02/1990	K4C	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
136	Nguyễn Thị	Trang	12/03/1988	K4C	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
137	Tô Thị	Xuyến	12/03/1990	K4C	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
138	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	16/10/1990	K4C	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
139	Nguyễn Thị Bích	Huệ	26/07/1988	K4C	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
140	Hà Thị Minh	Nguyệt	25/08/1991	K4C	Yên Bái	Nữ	Tây	Khá
141	Trần Thị	Bình	01/05/1990	K4C	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Khá

142	Dương Văn	Nhung	16/06/1990	K4C	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
143	Đổng Thị	Hiền	19/05/1990	K4C	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
144	Trần Thị Thu	Phương	10/10/1991	K4C	Lào Cai	Nữ	Kinh	Giỏi
145	Hoàng Diệu	Lam	18/08/1991	K4C	Yên Bái	Nữ	Tây	Khá
146	Trịnh Văn	Luân	21/11/1989	K4C	Hải Phòng	Nam	Kinh	Khá
147	Triệu Ngọc	Nam	07/03/1990	K4C	Tuyên Quang	Nam	Tây	Giỏi
148	Dương Thị	Thanh	10/08/1989	K4C	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
149	Thân Đức	Thuận	04/09/1990	K4C	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
150	Hồ Văn	Tuyến	08/03/1989	K4C	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
151	Cù Văn	Cơ	12/02/1989	K4D	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
152	Trần Thị Hồng	Hạnh	20/12/1990	K4D	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
153	Nguyễn Đình	Hiền	25/09/1990	K4D	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Khá
154	Nguyễn Thị	Hồng	18/12/1990	K4D	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Khá
155	Thào A	Lữ	16/07/1991	K4D	Yên Bái	Nam	H'Mông	Giỏi
156	Hoàng Thanh	Ngà	01/06/1990	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
157	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	05/09/1990	K4D	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
158	Hoàng Thị	Phượng	24/09/1990	K4D	Lào Cai	Nữ	Tây	Khá
159	Nguyễn Thị	Thảo	02/02/1991	K4D	Hà Giang	Nữ	Tây	Khá
160	Nguyễn Thị	Thúy	28/12/1990	K4D	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
161	Vi Thị	Vân	19/02/1990	K4D	Bắc Kạn	Nữ	Tây	Khá
162	Trần Thuý	Dương	22/10/1991	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
163	Nông Thị	Dung	07/02/1989	K4D	Lạng Sơn	Nữ	Tây	Giỏi
164	Nguyễn Thị	Đoan	30/09/1991	K4D	Hà Nam	Nữ	Kinh	Giỏi
165	Nguyễn Thị Thu	Hằng	05/04/1991	K4D	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
166	Lê Thị	Hoa	19/03/1990	K4D	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
167	Nguyễn Đức	Hoà	15/12/1982	K4D	Phú Thọ	Nam	Mường	Khá
168	Nguyễn Thị Thu	Hương	28/07/1990	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
169	Lê Thị	Liễu	14/06/1991	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
170	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	29/12/1990	K4D	Nghệ An	Nữ	Kinh	Khá
171	Hồ Thị Thuý	Ngân	27/10/1990	K4D	Nghệ An	Nữ	Kinh	Khá

172	Trần Thị	Như	26/04/1990	K4D	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
173	Trần Thị Kim	Quyên	03/09/1989	K4D	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Giỏi
174	Nguyễn Thị	Thom	06/10/1990	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
175	Trần Thị	Trang	25/02/1991	K4D	Nam Định	Nữ	Kinh	Giỏi
176	Nguyễn Thị Minh	Xoan	15/04/1990	K4D	Hà Tây	Nữ	Kinh	Trung bình khá
177	Phan Thị Vân	Anh	13/11/1991	K4D	Phủ Thọ	Nữ	Kinh	Khá
178	Lâm Thị	Biên	28/10/1991	K4D	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	Khá
179	Đặng Khương	Duy	28/09/1990	K4D	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
180	Nguyễn Duy	Khiêm	07/09/1990	K4D	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
181	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	05/06/1990	K4D	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Khá
182	Trịnh Thị Mai	Ngọc	02/12/1989	K4D	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
183	Phùng Thị	Thu	20/09/1990	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
184	Bùi Thị	Thương	06/06/1989	K4D	Sơn La	Nữ	Kinh	Khá
185	Nguyễn Thị Hải	Yến	12/09/1990	K4D	Lào Cai	Nữ	Kinh	Khá
186	Lương Thị Thu	Hà	29/09/1991	K4D	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khá
187	Nguyễn Đình	Sơn	19/03/1991	K4D	Hà Nội	Nam	Kinh	Giỏi
188	Đinh Văn	Trưởng	11/08/1990	K4D	Ninh Bình	Nam	Kinh	Giỏi
189	Phạm Thị	Chiêm	20/10/1989	K4D	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
190	Bùi Ngọc	Hà	14/04/1982	K4D	Yên Bái	Nam	Kinh	Giỏi
191	Trịnh Thị	Hiền	19/12/1989	K4D	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
192	Nguyễn Thị	Huệ	24/08/1988	K4D	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
193	Bùi Thị	Lan	12/06/1989	K4D	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
194	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	05/12/1991	K4D	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
195	Nông Thị Mai	Phương	07/10/1991	K4D	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
196	Phí Thị	Thuyết	13/12/1989	K4D	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
197	Lê Thị	Tinh	20/12/1986	K4D	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
198	Vi Thị	Tuyết	22/03/1991	K4D	Bắc Giang	Nữ	Tây	Khá
199	Lê Thị	Minh	02/09/1988	K4D	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá

Ấn định danh sách có sinh viên 212 ĐHSP Âm nhạc và 199 sinh viên ĐHSP Mỹ thuật đủ điều kiện tốt nghiệp.